

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA
HONDA AIR BLADE 125,
FUTURE 125, LEAD 125, SH
125, SH 150, SH MODE, VISION
110, WAVE 110

Mã sản phẩm 86531KYZ710ZA · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, PCX 125, SH
125/150, SH MODE, VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150

Phụ tùng xe máy mã 86531KYZ710ZA — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, FUTURE
125, LEAD 125, PCX 125, SH 125/150, SH MODE,
VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150. Tài liệu tra
cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ
Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-chu-fi-86531-kyz-710za-honda-air-blade-125-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--86531KYZ710ZA> — mở link
hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán
gần bạn cập nhật mới nhất.

Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA HONDA AIR
BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH
125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE
110



SKU	86531KYZ710ZA
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, PCX 125, SH 125/150, SH MODE, VISION 110, WAVE RSX 110, WINNER 150
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015 PCX 125: 2013 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2023 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	37.733đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	15,093đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	15,866đ	-58%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	16,848đ	-55.3%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	17,831đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	37,733đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 86531KYZ710ZA được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 1 CATALOGUE TEM - MẮC XE (ACA125CBFD - 2V,4V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-1-catalogue-tem-mac-xe-aca125cbfd-2v4v-honda-air-blade-125-12-2012->

- [11-2015--EPCDOV0005317](#)
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 1 CATALOGUE TEM (ACA125CBF - 2V) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-1-catalogue-tem-aca125cbf-2v-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002764>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 1 CATALOGUE TEM (ACA125CBFD - 2V,4V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-1-catalogue-tem-aca125cbfd-2v4v-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002899>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 2 CATALOGUE TEM - MẮC XE (ACA125CBFD / E - 3V,5V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-2-catalogue-tem-mac-xe-aca125cbfd-e-3v5v-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005318>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 2 CATALOGUE TEM (ACA125CBF - 3V) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-2-catalogue-tem-aca125cbf-3v-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002765>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 2 CATALOGUE TEM (ACA125CBFD / E - 3V,5V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-2-catalogue-tem-aca125cbfd-e-3v5v-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002900>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 3 CATALOGUE TEM - MẮC XE (ACA125CBFE - 2V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-3-catalogue-tem-mac-xe-aca125cbfe-2v-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005319>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 - 3 CATALOGUE TEM (ACA125CBFE - 2V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-3-catalogue-tem-aca125cbfe-2v-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002901>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE TEM - MẮC XE HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-tem-mac-xe-honda-lead-125--EPCDOV0002380>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE TEM - MẮC XE (ACA125CBFD / E - V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-tem-mac-xe-aca125cbfd-e-v-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005316>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Nắp hộp xích trên *NHA62M* 40510-KYZ-V00ZA HONDA	40510KYZV00ZA	270.528đ
Nắp hộp xích trên *NH364M* 40510-KYZ-V10ZA HONDA	40510KYZV10ZA	270.528đ
Nắp máy trái 11341-KYZ-900 HONDA FUTURE	11341KYZ900	342.991đ
Nắp hộp xích trên *NH1* 40510-KYZ-V00ZC HONDA FUTURE	40510KYZV00ZC	299.514đ
Nắp máy trái sau 11360-KYZ-900 HONDA FUTURE	11360KYZ900	134.630đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 86531KYZ710ZA. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 86531KYZ710ZA*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (86531KYZ710ZA) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-chu-fi-86531-kyz-710za-honda-air-blade-125-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--86531KYZ710ZA>

MLA (9th ed.):

"Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (86531KYZ710ZA) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-chu-fi-86531-kyz-710za-honda-air-blade-125-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--86531KYZ710ZA>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (86531KYZ710ZA) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tem-chu-fi-86531-kyz-710za-honda-air-blade-125-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--86531KYZ710ZA>.

Tài liệu này

Tem chữ FI 86531-KYZ-710ZA HONDA AIR BLADE 125, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (86531KYZ710ZA) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.